

Số: 186/TB
V/v Điều chỉnh, phân bổ dự toán chi
ngân sách Nhà nước năm 2023

Tân Bình, ngày 10 tháng 8 năm 2023

**ĐIỀU CHỈNH, PHÂN BỔ BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NSNN
NĂM 2023**

Kính gửi: Phòng Tài chính – Kế hoạch quận Tân Bình.

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 11433/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 của UBND quận Tân Bình về phân bổ dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2023 cho các đơn vị Khối Giáo dục quận Tân Bình;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2023 của UBND quận Tân Bình về điều chỉnh, phân bổ bổ sung dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2023.

Căn cứ chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách Nhà nước hiện hành,

Trường Trung học cơ sở Tân Bình điều chỉnh, phân bổ bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2023 như sau (đính kèm mẫu biểu số 49).

Đề nghị Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm tra phân bổ dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2023 của Trường Trung học cơ sở Tân Bình./.

Nơi nhận:

- KBNN Q.TB;
- Như trên;
- Lưu: VT.



Lê Thị Ngọc Sương

Số: 44/QĐ-TB

Tân Bình, ngày 10 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai điều chỉnh, phân bổ bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2023 của Trường THCS Tân Bình

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TÂN BÌNH

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 11433/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2022 của UBND quận Tân Bình về phân bổ dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2023 cho các đơn vị Khối Giáo dục quận Tân Bình;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2023 của UBND quận Tân Bình về điều chỉnh, phân bổ bổ sung dự toán chi Ngân sách Nhà nước năm 2023

Xét đề nghị của Ban thanh tra nhân dân Trường THCS Tân Bình về việc công khai dự toán theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh, phân bổ bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2023 của Trường THCS Tân Bình (đính kèm biểu số 2 của Thông tư 90).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Toàn thể viên chức, nhân viên, người lao động và các bộ phận, cá nhân có liên quan của Trường THCS Tân Bình chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- PTC-KH;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



Lê Thị Ngọc Sương

Chương: 622

**PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023**

(Kèm theo quyết định số: 376/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của UBND quận Tân Bình)

Chương: 622

Loại: 070

Khoản: 073

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Tổng số
A	B	1
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)	29.852.297.000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Nghiên cứu khoa học (cấp huyện không có nội dung này)	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	29.852.297.000
3.1	<i>Kinh phí tạm phân bổ dự toán chi thường xuyên giao tự chủ vào dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ do chưa phê duyệt phương án tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (Nguồn 12)</i>	12.936.798.000
	- Kinh phí thường xuyên	12.772.920.000
	- Kinh phí 10% tiết kiệm chi thường xuyên	163.878.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (nguồn 12)	6.274.020.000
	- Sự nghiệp giáo dục phổ thông	6.274.020.000
	- Miễn, giảm học phí; tổ chức học 2 buổi/ngày	13.500.000
	- Trợ cấp cho giáo viên trực tiếp giảng dạy trẻ hòa nhập khuyết tật	402.074.000
	- Hỗ trợ kinh phí CBVC làm công tác y tế trường học theo QĐ 06/2015/QĐ-UBND	5.400.000
	- Phụ cấp thêm giờ	679.826.000
	- Chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho năm học 2022-2023 theo Nghị quyết 17/2022/NQ-HĐND (240.000đ/hs)	4.538.160.000
	- Giáo viên chưa tuyển	305.060.000
	- Mua sắm trang thiết bị	330.000.000
3.3	Nguồn cải cách tiền lương (Nguồn 14)	10.641.479.000
	- Cân đối từ nguồn của đơn vị	2.455.218.000
	- Phân bổ bổ sung (Kinh phí thực hiện Nghị quyết 03/2018/NQ-HĐND - nguồn 14)	8.186.261.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi sự nghiệp kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	

STT	Nội dung	Tổng số
	Mã số đơn vị sử dụng NSNN	1037908
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	0122

Ghi chú: (1) Trường hợp theo quy định phải giao tiết kiệm chi thường xuyên 10% để thực hiện cải cách tiền lương, thì bổ sung thêm chỉ tiêu tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương theo từng lĩnh vực và nhiệm vụ chi.

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TÂN BÌNH**

Chương: 622



ĐỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số: 375/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của UBND quận Tân Bình)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Dvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
I	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	29.852.297.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	29.852.297.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	29.852.297.000
3.1	Kinh phí tạm phân bổ dự toán chi thường xuyên giao tự chủ vào dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ do chưa phê duyệt phương án tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP	12.936.798.000
	- Kinh phí thường xuyên	12.772.920.000
	- Kinh phí 10% tiết kiệm chi thường xuyên	163.878.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	6.274.020.000
	- Sự nghiệp giáo dục phổ thông	6.274.020.000
	- Miễn, giảm học phí; tổ chức học 2 buổi/ngày	13.500.000
	- Trợ cấp cho giáo viên trực tiếp giảng dạy trẻ hòa nhập khuyết tật	402.074.000
	- Hỗ trợ kinh phí CBVC làm công tác y tế trường học theo QĐ 06/2015/QĐ-UBND	5.400.000
	- Phụ cấp thêm giờ	679.826.000
	- Chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho năm học 2022-2023 theo Nghị quyết 17/2022/NQ-HĐND (240.000đ/hs)	4.538.160.000
	- Giáo viên chưa tuyển	305.060.000
	Mua sắm trang thiết bị	330.000.000

3.3	Nguồn cải cách tiền lương (Nguồn 14)	10.641.479.000
	- Cân đối từ nguồn của đơn vị	2.455.218.000
	- Phân bổ bổ sung (Kinh phí thực hiện Nghị quyết 03/2018/NQ-HĐND - nguồn 14)	8.186.261.000